

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ
Số: 1505 /TTr-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quảng Trị, ngày 21 tháng 10 năm 2025

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong lĩnh vực chứng thực trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa VIII, Kỳ họp thứ 3

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Dự thảo Nghị quyết quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong lĩnh vực chứng thực trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

a) Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII và các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; cụ thể các quy định của Hiến pháp năm 2013 (sau khi sửa đổi) về tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Kết luận số 192-KL/TW ngày 19/9/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về thực hiện pháp luật về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp đã xác định “Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sát sao, đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền, khắc phục ngay những vướng mắc, bất cập, tăng cường toàn diện cho cấp xã, bảo đảm chính quyền địa phương 2 cấp vận hành thông suốt, hiệu quả.”

b) Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15:

- Khoản 1 Điều 14 quy định: “... Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã mình thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật trong khoảng thời gian xác định kèm theo các điều kiện cụ thể, trừ trường hợp pháp luật quy định không được ủy quyền”.

- Khoản 8 Điều 14 quy định: “*Công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn và được giao ký thừa ủy quyền thì được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân cấp xã.*”

Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã quy định tại khoản này”.

c) Điểm a khoản 1 Điều 21, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 quy định: “1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: a) chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

2. Cơ sở thực tiễn

Hiện nay, thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, số lượng thủ tục hành chính trong lĩnh vực chứng thực phát sinh tại Ủy ban nhân dân cấp xã là rất lớn, trong đó có nhiều thủ tục yêu cầu phải tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trong ngày. Trong khi đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã vừa thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành chung, vừa trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính, dẫn đến áp lực công việc lớn, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng giải quyết hồ sơ chứng thực.

Để bảo đảm việc thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực chứng thực được kịp thời, hiệu quả; đồng thời đẩy mạnh cải cách hành chính, rút ngắn quy trình, thời gian giải quyết hồ sơ, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ công chức cấp xã, cần thiết phải ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong lĩnh vực chứng thực.

Việc ban hành Nghị quyết này nhằm tạo cơ sở pháp lý để Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ tình hình thực tiễn tại địa phương việc ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ chứng thực theo quy định tại khoản 8 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; đồng thời bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tiễn của địa phương.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành văn bản

Tạo cơ sở pháp lý để Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ tình hình thực tiễn tại địa phương việc ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ trong công tác chứng thực theo quy định tại khoản 8 Điều 14 Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, qua đó tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến lĩnh vực chứng thực sau khi sắp xếp, tổ chức đơn vị hành chính các cấp và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đảm bảo công tác giải quyết các thủ tục hành chính thông suốt, không bị gián đoạn.

2. Quan điểm chỉ đạo việc xây dựng Dự thảo văn bản

Dự thảo văn bản được xây dựng đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành về phân cấp, ủy quyền, văn bản pháp luật có liên quan đến công

tác chứng thực, tình hình thực tiễn của địa phương và đảm bảo quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định pháp luật hiện hành.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu (sau đây gọi chung là cấp xã) được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong lĩnh vực chứng thực trên địa bàn tỉnh Quảng Trị theo quy định tại khoản 8 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.

2. Đối tượng áp dụng

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã nhận ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong lĩnh vực chứng thực.

- Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết đã được tập trung nghiên cứu, xây dựng và lấy ý kiến của Ủy ban MTTQVN tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, UBND các phường, xã, đặc khu; đăng tải trên Trung tâm điều hành thông tin tỉnh để lấy ý kiến góp ý của cán bộ, công chức, viên chức và người dân. Dự thảo Nghị quyết, Tờ trình, đã được Sở Tư pháp thẩm định đủ điều kiện trình HĐND tỉnh xem xét thông qua. Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu đầy đủ các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp để hoàn chỉnh các văn bản dự thảo.

V. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh gồm có 05 Điều

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

Điều 3. Phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền trong lĩnh vực chứng thực.

Điều 4. Tổ chức thực hiện.

Điều 5. Điều khoản thi hành.

2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

2.1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu (sau đây gọi chung là cấp xã) được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong lĩnh vực chứng thực trên địa bàn tỉnh Quảng Trị theo quy định tại khoản 8 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.

2.2. Đối tượng áp dụng

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã nhận ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong lĩnh vực chứng thực.

- Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết.

2.3. Nội dung dự thảo

- Phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền trong lĩnh vực chứng thực.
- Tổ chức thực hiện.
- Điều khoản thi hành.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN

1. Về nguồn lực

1.1. Về nhân lực

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng điều chỉnh có trách nhiệm thực thi, không phát sinh thêm bộ máy trong tổ chức thi hành Nghị quyết.

1.2. Về kinh phí

Sử dụng nguồn kinh phí thường xuyên được bố trí cho Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định pháp luật về ngân sách; không làm phát sinh thêm chi phí khác.

2. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ kịp thời thông tin, tuyên truyền, phổ biến những yêu cầu, nội dung và các quy định của Nghị quyết đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân và người dân nhằm kịp thời nắm bắt quy định của Nghị quyết để tổ chức triển khai thực hiện.

Các cơ quan, cá nhân thuộc đối tượng áp dụng của Nghị quyết tập trung nguồn lực, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện đảm bảo việc thực hiện Nghị quyết có hiệu lực, hiệu quả.

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua.

(Gửi kèm: Dự thảo Nghị quyết; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định; Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch và PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Pháp chế, HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Nam

Số: /2025/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong lĩnh vực chứng thực trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 23/2015/NĐ-CP của Chính phủ về cấp bản sao từ số gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch;

Căn cứ Nghị định số 07/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

Căn cứ Nghị định số 120/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của Chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc dự thảo Nghị quyết quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND cấp xã được ủy quyền cho công chức thuộc UBND cấp xã trong lĩnh vực chứng thực trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra số/BC-BPC ngày tháng năm 2025 của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị ban hành Nghị quyết quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong lĩnh vực chứng thực trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là cấp xã) được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong lĩnh vực chứng thực trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, theo quy định tại khoản 8 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH5.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã nhận ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong lĩnh vực chứng thực.

3. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền trong lĩnh vực chứng thực

1. Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ở Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận.

2. Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được).

3. Chứng thực chữ ký của người dịch trong các giấy tờ, văn bản từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt, từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài.

4. Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở; chứng thực di chúc; chứng thực văn bản từ chối nhận di sản, chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở; chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở; chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch; sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch; cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các địa phương, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo đúng quy định.

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm phối hợp hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc nội dung ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.



Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngàytháng.....năm 2025.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa, Kỳ họp thứ.... thông qua ngày.....tháng.....năm 2025.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXLVPHC- Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các phường, xã, đặc khu;
- Trung tâm Điều hành thông tin - Văn phòng UBND tỉnh (đăng công báo);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Quang